

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin (Sau đây gọi tắt là Luật) trên địa bàn tỉnh, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả Luật Tiếp cận thông tin. Đưa hoạt động cung cấp thông tin trên địa bàn kịp thời, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; đồng thời đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức triển khai thi hành Luật phải bám sát Kế hoạch của Chính phủ và tình hình cụ thể của địa phương; bảo đảm sau ngày 01/7/2018 Luật được triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất trên toàn tỉnh.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, địa phương trong việc tổ chức triển khai thi hành; hoàn thành công việc đúng thời hạn, có chất lượng. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo triển khai thi hành Luật theo Kế hoạch này.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra; báo cáo kết quả triển khai thực hiện Luật.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Luật

a) Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Luật

Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Luật cho các cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan theo

quy định của Luật.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.
- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2016.

b) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền Luật trên báo chí, các phương tiện truyền thông và các hình thức khác.

- Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan báo chí, các phương tiện truyền thông trên địa bàn có kế hoạch tuyên truyền sâu rộng các quy định của Luật.

- Báo Gia Lai, Đài Phát thanh và Truyền hình Gia Lai, các Tạp chí, công/trang thông tin điện tử, bản tin chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng chương trình, chuyên mục, chuyên trang giới thiệu, tuyên truyền về nội dung của Luật; đồng thời, có tin, bài phản ánh kịp thời về tình hình triển khai thi hành Luật.

- Sở Tư pháp tổ chức phát hành Bản tin Tư pháp, tờ gấp, sách bỏ túi có nội dung tuyên truyền về Luật cho các cơ quan, tổ chức, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2016 và các năm tiếp theo.

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận phổ biến, tuyên truyền các nội dung của Luật cho hội viên, đoàn viên của tổ chức mình.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016 và các năm tiếp theo.

d) Sau thời gian và hình thức trên, tùy theo điều kiện của từng đơn vị, địa phương để lựa chọn hình thức phù hợp, đảm bảo việc tuyên truyền, phổ biến Luật được thực hiện thường xuyên, liên tục, hiệu quả.

2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới cho phù hợp với Luật (nếu có)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thực hiện việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình; gửi kết quả rà soát về Sở Tư pháp tổng hợp để kịp thời kiến nghị HĐND, UBND tỉnh bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất ban hành văn bản mới cho phù hợp với các quy định của Luật.

- Thời gian thực hiện: Kết quả rà soát gửi về Sở Tư pháp trước ngày 30/11/2016.

3. Xây dựng quy chế nội bộ của các cơ quan để thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của Luật

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã và

các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2017.

4. Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin

a) Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử

- Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại, lập danh mục các thông tin phải được công khai và thông tin không được công khai; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan có trách nhiệm cung cấp, không cung cấp; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin do cơ quan mình tạo ra.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối với mạng điện tử trên toàn tỉnh, tiến tới kết nối với mạng điện tử trên toàn quốc để có thể truy cập thông tin dễ dàng từ các hệ thống khác nhau nhằm tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thực hiện:

+ Đối với các thông tin được tạo ra trước thời điểm Luật có hiệu lực: tiến hành số hóa theo quy định của pháp luật về lưu trữ và lộ trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

+ Đối với các thông tin được tạo ra sau khi Luật có hiệu lực: Thực hiện thường xuyên.

5. Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để có biện pháp bố trí bộ phận hoặc cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2017.

6. Tổ chức tập huấn chuyên sâu về các nội dung của Luật

Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu về việc cung cấp thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức làm đầu mối cung cấp thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2018.

7. Sơ kết, tổng kết; kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Thông tin và Truyền thông

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh: căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị mình triển khai thi hành Luật bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2. Sở Tư pháp

Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch và tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

Tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh tổ chức các hoạt động, hình thức tuyên truyền, hướng dẫn các ngành, địa phương tuyên truyền về các quy định của Luật cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Ngoài việc chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tổ chức thực hiện các nội dung được quy định tại Mục II Kế hoạch này, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Tư pháp hướng dẫn các cơ quan báo chí, các phương tiện truyền thông trên địa bàn tổ chức phổ biến, giới thiệu về các nội dung của Luật.

4. Báo Gia Lai, Đài Phát thanh - Truyền hình Gia Lai và các cơ quan báo chí, truyền thông hoạt động trên địa bàn: tăng cường thời lượng giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Luật.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận: tích cực phối hợp tuyên truyền, phổ biến Luật; tham gia giám sát việc triển khai và phối hợp kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Luật.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố: ban hành Kế hoạch, bảo đảm kinh phí, nhân lực tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện của địa phương mình. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện;

thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và báo cáo việc triển khai thi hành Luật tại địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Việc lập dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí cho công tác tổ chức triển khai thi hành Luật thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

Yêu cầu các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ các nội dung trong Kế hoạch triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (B/c);
- T.T. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX, NC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Võ Ngọc Thành